TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HSST
Ngày: 27/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải
Các hội thẩm nhân dân
- Ông: Lý Ngọc Sáng.
- Bà: Đao Thị Loan.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/HSST, ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/HSST/QĐXX-HSST, ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

- Thàng Phà Đ:Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh năm 1988, tại: xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKHKTT: bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Con ông Thàng Lỳ X, sinh năm 1950 và con bà Pờ Hu X, sinh năm 1954; Vợ: Phản khừ L, sinh năm 1994; Con, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; tiền sự: không; Nhân thân đã bị xử lý, ngày 22/08/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội ngày 25/05/2021 đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/07/2021 đến nay tại xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

- Ly Gạ H:Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh năm 1990, tại: xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKHKTT: Bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Con ông Ly A X (đã chết) và con bà Vàng Gio B (đã chết); Vợ: Vàng Ca X, sinh năm 1998; Con, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: không; Nhân thân chưa bị xử lý. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/09/2021 đến nay tại xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Nguyễn Nam H - Sinh năm 1979 - Trú tại: Bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người làm chứng***:** Anh Phản Hừ X - Sinh năm 1982 - Trú tại: Bản Pha B, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 24/05/2021, Thàng Phà Đ và Ly Gạ H ngồi xem ti vi đến khoảng 03 giờ ngày 25/05/2021 thì Đ rủ H đi trộm cắp tài sản và được H đồng ý, sau đó Đ cầm theo 01 chiếc kìm có cán màu đỏ, đen rồi cả hai người cùng đi bộ đến khu vực đầu bản Pha B nơi công trình đang thi công tuyến đường xã P đi xã Tá B của doanh nghiệp tư nhân Hoàng N do anh Nguyễn Nam H được giao trông coi quản lý, Đ và H quan sát thấy 01 đầu máy nổ 8, nhãn hiệu Diesel, màu đỏ gắn cố định trên máy trộn bê tông. Đ và H dùng chiếc kìm vặn ốc ở 04 chân máy để tháo đầu máy nổ ra khỏi máy trộn bê tông, sau đó Đ nhặt lấy một tấm bạt màu xanh cho đầu máy nổ vào tấm bạt rồi cùng H khênh đến nhà anh Phản Hừ X để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân, Đ và H đặt đầu máy nổ xuống gần trước cửa nhà X, Đ nói "Em mang sắt về bán cho anh" nhưng X nói " Cái đầu máy nổ này anh không mua, mày mang về đi", nghe X nói vậy thì Đ để lại đầu máy nổ ở chỗ cũ nhằm mục đích nếu có ai mua sắt vụn thì sẽ bán. Đến ngày 18/06/2021 Đư bị Công an xã P triệu tập đến làm việc, tại đây Đ đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 28/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường T kết luận: 01 (một) chiiếc đầu máy nổ 8, nhãn hiệu Diesel engine, màu đỏ có trị giá 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS-MT, ngày 22 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Thàng Phà Đ và Ly Gạ H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý.

- *Về trách nhiệm hình sự*: Đối với Thàng Phà Đ và Ly Gạ H về tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*:

+. Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thàng Phà Đ từ: 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

+. Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Gạ H từ: 08 (tám) tháng đến 01 (một) năm tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện hoàn cảnh của các bị can, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị can Thàng Phà Đ và Ly Gạ H, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Biện pháp tư pháp: Không.

- Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều, tra truy tố, người bị hại không có đề nghị gì về bồi thường dân sự, nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc kìm màu đỏ đen, kích thước dài 20 cm, đã quan sử dụng của bị can Thàng Phà Đ.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự cho các bị can Thàng Phà Đ và Ly Gạ H.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc các bị cáo khai là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, các bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 25/05/2021, tại khu vực đầu bản Pha B,xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Thàng Phà Đ và Lỳ Gạ H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc đầu máy nổ 8, nhãn hiệu Diesel engine, màu đỏ có trị giá 2.500.000 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoàng N do anh Nguyễn Nam H trông coi quản lý, mục đích là lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội" Trộm cắp tài sản" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, các bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự "s. *Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Xét thấy bị cáo Ly Gạ H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo; Các bị cáo là dân tộc thiểu số (La Hủ), nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở xã P là xã biên giới có hoàn cảnh kinh tế, xã hội khó khăn. Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo Thàng Phà Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ không được đi học, lớn lên ở nhà làm nghề trồng trọt, bị cáo hiểu được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội; Bị cáo Ly Gạ H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ không được đi học, lớn lên ở nhà làm nghề trồng trọt, bị cáo hiểu được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhận thấy các bị cáo là dân tộc thiểu số (La Hủ), nhận thức pháp luật hạn chế, thu nhập thấp, không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ nghèo, sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, ngày 04/07/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường T đã trả lại 01 (một) chiếc đầu máy nổ 8, nhãn hiệu Diesel engine, màu đỏ có trị giá 2.500.000 đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoàng N là chủ sở hữu hợp pháp, việc xử lý vật chứng của vụ án là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 chiếc kìm màu đỏ đen, kích thước dài 20 cm, đã qua sử dụng của bị cáo Thàng Phà Đ, sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội. Do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[10]. Về án phí hình sự: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số (La Hủ), sống ở xã Pa Ủ là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, bản thân các bị cáo không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo của xã P. Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Thàng Phà Đ và Ly Gạ H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thàng Phà Đ từ: 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Gạ H từ: 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: không áp dụng đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc kìm màu đỏ đen, kích thước dài 20 cm, đã qua sử dụng của bị cáo Thàng Phà Đ.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho mỗi bị cáo.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.